

Bản án số: 287/2025/HS-ST

Ngày : 30/12/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Ngọc Tâm

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Xuân Thảo
- Bà Huỳnh Thị Quỳnh Hoa

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Trần Thanh Bình – Thư ký tòa án nhân dân khu vực 4 – Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh: Ông Hoàng Huy Phương - Kiểm sát viên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Lâm Như Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 255/2025/TLST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 258/2025/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2025 đối với bị cáo:

BÙI TẤN Q; sinh ngày 21/3/1978 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký thường trú: X đường W, Phường M, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là: X đường W, phường M, Thành phố Hồ Chí Minh). Nghề nghiệp: Thợ xăm; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: công giáo; Q tịch: Việt Nam; Con ông: Bùi Duy T (chết) và bà: Đặng Thị L, sinh năm 1937; Vợ: không có; Con: Bùi Minh U, sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Bản án 1673/HSST ngày 20/8/1998 Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 07 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; Bản án 158/2006/HSST ngày 10/11/2006 Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Cướp tài sản”; Bản án số 25/2016/HSST ngày 18/01/2016 Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Tạm giữ, tạm giam: 23/5/2024 (Có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Bùi Tấn Q: Luật sư Hoàng Văn Q1 – Công ty Luật TNHH V, đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (Xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 18 giờ 10 phút ngày 23/5/2024, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận B phối hợp Công an Phường M, quận B kiểm tra hành chính nhà số X đường W, Phường M, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh, phát hiện tại sàn nhà có 02 cân điện tử, 10 gói nylon không chứa gì. Tại thời điểm kiểm tra Bùi Tấn Q tự nguyện giao nộp 01 gói nylon, bên trong có 01 gói nylon chứa chất bột màu trắng được cất giấu trên đầu tủ quần áo trong phòng ngủ là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 73,10 gam, loại Heroine (Kết luận giám định số 6347/KL-KTHS ngày 31/5/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh). Q khai nhận số ma túy trên Q mua lại của 01 người thanh niên tên K (chưa rõ lai lịch) với mục đích chia nhỏ để bán lại kiếm lời nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận B đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Bùi Tấn Q.

Tại Cơ quan điều tra Bùi Tấn Q khai vào năm 2017, khi Q chấp hành án tại Trại giam H, Long An thì quen với K (chưa rõ lai lịch) và biết K có bán ma túy. Sau khi chấp hành án xong, K cho Q số điện thoại 0769.057.579 để liên lạc và Q lưu vào danh bạ tên “K Q2” Q đã liên hệ đặt mua ma túy của K 05 lần và yêu cầu K giao ma túy đến nhà Q tại số X đường W, Phường M, quận B để Q bán lại kiếm lời. Cụ thể từ ngày 15/5/2024 đến ngày 19/5/2024, Q đặt mua ma túy của K 04 lần mỗi lần 10 gam ma túy loại Methamphetamine giá 6.000.000 đồng sau đó bán cho người phụ nữ tên “Tí Nị” (không rõ lai lịch) giá 6.300.000 đồng hưởng chênh lệch mỗi lần 300.000 đồng. Q giao ma túy cho “Tí Nị” tại trước nhà Q số X đường W, Phường M, quận B. Toàn bộ số ma túy này Q đã bán hết.

Lần thứ 5 vào ngày 20/5/2024 Q gọi điện thoại liên lạc với K hỏi mua 75 gam ma túy loại Heroine giá 27.000.000 đồng để bán lại kiếm lời. K báo giá 27.000.000 đồng, Q đồng ý. Q yêu cầu K giao ma túy đến nhà số X đường W, Phường M, quận B cho Q. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, có nhân viên giao hàng công nghệ (không rõ Công ty) đến giao cho Q 01 bịch cà phê màu nâu, Q mang vào phòng ngủ tại lầu 4 mở ra kiểm tra thì thấy bên trong có 01 gói nylon chứa ma túy loại Heroine được để trong 01 gói nylon. Sau đó, Q sử dụng tài khoản số 0441000808055 mang tên Bùi Tấn Q mở tại Ngân hàng VCB chuyển số tiền 26.000.000 đồng đến tài khoản số 060200177145 mang tên Lê Thị Ngọc N mở tại Ngân hàng Saccombank và xin thiếu nợ K 1.000.000 đồng sẽ trả sau. Sau đó, Q cất giấu gói ma túy Heroine lên đầu tủ quần áo trong phòng ngủ lầu 4 thì bị Cơ quan Công an kiểm tra thu giữ như nêu trên.

Vật chứng :

- 01 gói nylon bên ngoài ghi vụ số “1914/24 TB” có chữ ký ghi tên Phạm Văn Tước và Bùi Công Danh, bên trong là mẫu vật sau giám định.
- 01 gói nylon kích thước 15x20cm bên trong không chứa gì; 02 cân điện tử, 01 gói nylon bên trong có 10 gói nylon không chứa gì;
- 01 điện thoại di động Xiaomi redmi 12 màu xám bạc, số IMEI 868155065627922 Q dùng để liên lạc mua bán ma túy;

Đối với đối tượng K là người bán ma túy cho Q và đối tượng Tí Nị là người mua ma túy, do Q khai không rõ nhân thân lai lịch nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để xem xét xử lý.

Đối với số tài khoản 060200177145 mở tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín do Lê Thị Ngọc N ngụ ấp L1, xã L2, tỉnh Tiền Giang đứng tên chủ tài khoản, Cơ quan điều tra đã phong tỏa tài khoản. Lê Thị Ngọc N khai nhận có đăng ký và sử dụng tài khoản 060200177145 mở tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín từ năm 2017 để nhận tiền lương. Đến tháng 02/2024 thì không còn làm việc tại Thành phố Hồ Chí Minh nên không sử dụng tài khoản trên, không cho ai thuê, ai mượn tài khoản, không biết ai sử dụng tài khoản vào mục đích phạm tội, không quen biết Bùi Tấn Q do đó Cơ quan điều tra chưa đủ cơ sở khởi tố xử lý.

Xác minh thông tin số điện thoại 0769057579 do Đặng Hải L3 đứng tên chủ thuê bao: xác minh nơi thường trú của L3 tại số X, phường T1, thành phố Thủ Đức nhà thuộc diện giải tỏa. Xác minh nơi tạm trú của L3 tại nhà cộng đồng lô I, c/c H1, L4, phường L4, thành phố Thủ Đức, L3 có đăng ký tạm trú tại đây nhưng đã bỏ đi đâu không rõ, nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào làm việc được nếu đủ cơ sở sẽ tiếp tục điều tra xử lý.

Tại bản cáo trạng số 745/CT-VKSTPHCM-P1 ngày 08 tháng 9 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Bùi Tấn Q về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo xuất trình thông báo số 315/TB-CCTHADS ngày 04/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh xác nhận bị cáo Bùi Tấn Q đã thi hành xong nghĩa vụ án phí và tiền phạt bổ sung do đó các tiền án của bị cáo đã được xóa theo quy định của pháp luật. Do ngoài lời khai của bị cáo không có tài liệu, chứng cứ khác chứng minh bị cáo bán ma túy nhiều lần, theo nguyên tắc có lợi cho bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Thành phố Hồ Chí Minh rút một phần truy tố đối với bị cáo tại các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm nguy hiểm” và “phạm tội 02 lần trở lên”. Trong phần luận tội đại diện Viện kiểm sát nêu tóm tắt nội dung vụ án, các nguyên nhân điều kiện phát sinh tội phạm, tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nêu các tình tiết giảm nhẹ và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Bùi Tấn Q từ 17 đến 18 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Buộc bị cáo nộp lại số tiền 1.200.000 đồng khoản thu lợi bất chính để sung ngân sách nhà nước.

Về vật chứng thì đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

Luật sư Hoàng Văn Q1 gửi bản trình bày bào chữa cho bị cáo Bùi Tấn Q: thống nhất quan điểm về tội danh, điều luật Viện kiểm sát truy tố bị cáo. Nhân thân bị cáo đã nhiều lần bị xét xử có lẽ bị cáo gặp khó khăn khi hòa nhập cộng đồng, nhiều áp lực trong cuộc sống nên dễ dàng bị lôi kéo, dụ dỗ, không làm chủ được bản thân nên tiếp tục có hành vi phạm tội. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối

cải là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, không tranh luận, không bào chữa, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh gia đình bị cáo có mẹ già yếu và con nhỏ để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm trở về với gia đình, xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Bùi Tấn Q, Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Thành phố Hồ Chí Minh được phân công điều tra giải quyết vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phân xét hỏi, tranh luận nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; bị cáo, người bào chữa, không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận điều tra của cơ quan cảnh sát điều tra, bản cáo trạng của Viện kiểm sát, lời khai của người làm chứng cùng tang vật, các tài liệu chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết luận bị cáo Bùi Tấn Q có hành vi cất giấu tổng khối lượng 73,10 gam ma túy, loại Heroine nhằm mục đích để bán bị thu giữ khi bắt quả tang đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo là rất nghiêm trọng và gây nguy hiểm cho xã hội, không chỉ là hành vi xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, tạo điều kiện làm gia tăng tệ nạn nghiện hút ma túy trong thanh thiếu niên và còn là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo đã thành niên, đủ khả năng nhận thức và biết rõ tác hại của việc mua bán ma túy là vi phạm pháp luật và sẽ bị trừng trị rất nghiêm khắc, nhưng chỉ vì tham lam, tư lợi, thỏa mãn cơn nghiện mà bị cáo đã bất chấp tất cả, xem thường pháp luật và lợi ích của cộng đồng. Nhân thân bị cáo là xấu, nhiều lần bị xét xử về tội phạm ma túy, là đối tượng nghiện ma túy, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt nghiêm nhằm mục đích cải tạo, giáo dục, tạo điều kiện cho bị cáo cai nghiện một cách triệt để, đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ: Hội đồng xét xử xem xét tình tiết: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy

định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát rút một phần truy tố đối với bị cáo về 02 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội hai lần trở lên và tái phạm nguy hiểm theo quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự là có cơ sở. Căn cứ Điều 319, Điều 325 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Xét trình bày bào chữa của Luật sư cho bị cáo Bùi Tấn Q là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về tang vật vụ án:

- 01 gói nylon bên ngoài ghi vụn số “1914/24 TB” có chữ ký ghi tên Phạm Văn Tước và Bùi Công Danh (bên trong là mẫu vật sau giám định) là vật nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 gói nylon kích thước 15x20cm bên trong không chứa gì; 02 cân điện tử, 01 gói nylon bên trong có 10 gói nylon không chứa gì là vật dụng bị cáo dùng phân chia ma túy, không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động Xiaomi redmi 12 màu xám bạc, số IMEI 868155065627922, bị cáo dùng để liên lạc mua bán ma túy nên tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[6] Trách nhiệm dân sự: Đối với số tiền 934.579 đồng trong tài khoản số 060200177145 mở tại Ngân Hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín, chủ tài khoản Lê Thị Ngọc N bị Công an Thành phố Hồ Chí Minh phong tỏa do liên quan đến hành vi phạm tội nên tịch thu sung ngân sách nhà nước.

- Bị cáo khai nhận thu lợi bất chính từ việc bán ma túy số tiền 1.200.000 đồng, Hội đồng xét xử cần buộc bị cáo nộp lại để sung ngân sách nhà nước.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

- Căn cứ Điều 106, Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Căn cứ Luật phí, lệ phí năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Xử phạt bị cáo: BÙI TẤN Q 17 (mười bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Thời hạn tù tính từ ngày 23/5/2024.

[2] Trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo nộp lại số tiền 1.200.000 (Một triệu hai trăm nghìn) đồng để sung ngân sách nhà nước

[3] Xử lý vật chứng:

- Tịch thu số tiền 934.579 (Chín trăm ba mươi bốn ngàn năm trăm bảy mươi chín) đồng trong tài khoản số 060200177145, chủ tài khoản Lê Thị Ngọc N tại Ngân hàng Sacombank để sung ngân sách nhà nước (ngân hàng phong tỏa theo CV số 5423/L-CSMT-DD4 ngày 04/8/2024 của Công an Thành phố Hồ Chí Minh).

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 gói nylon bên ngoài ghi vụn số “1914/24 TB” có chữ ký ghi tên Phạm Văn Tước và Bùi Công Danh (bên trong là mẫu vật sau giám định) 01 gói nylon kích thước 15x20cm bên trong không chứa gì; 02 cân điện tử, 01 gói nylon bên trong có 10 gói nylon không chứa gì.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động Xiaomi redmi 12 màu xám bạc, số IMEI 868155065627922.

(Theo Biên bản giao nhận tang tài vật số NK2026/039 ngày 23/10/2025 của Thi hành án Dân sự Thành phố Hồ Chí Minh)

[4] Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Luật sư
- CQCSĐT Công an Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 4 – Tp. Hồ Chí Minh;
- Phòng THADS khu vực 4 – Tp. Hồ Chí Minh;
- TAND, VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Phòng HSNVCS CA Tp. HCM;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Trại tạm giam Chí Hoà – phân trại tạm giam khu vực Phú Thọ Hoà;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trương Ngọc Tâm

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA